

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-PT

Ngày 24 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Trần Văn San

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23, 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Đặng Văn C do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2017/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh H.

- Bị cáo không kháng cáo:

Đặng Văn C, sinh năm 1976; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh H; chỗ ở: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quốc Khánh và bà Phạm Thị Vĩ; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Bị hại kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ cư trú: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh H (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Hà L - Luật sư, Văn phòng Luật sư Hưng Đạo Thăng Long thuộc Đoàn Luật sư thành phố H. Bà Vũ Thị Thanh N - Luật sư, Công ty Luật TNHH Law Startup thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (Có mặt ông L, vắng mặt bà N).

- Người tham gia tố tụng khác:

* Những người làm chứng:

Bà Trần Thị C, sinh năm 1955; anh Đặng Văn K, sinh năm 1968; anh Trần Văn T, sinh năm 1968. Đều có địa chỉ tại: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh H.

Anh Trần Văn D, sinh năm 1971; chị Trần Thị P, sinh năm 1974; anh Trần Văn H, sinh năm 1983. Đều có địa chỉ tại: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh H.

Anh Đặng Minh T, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh H.

(Có mặt anh K, anh Th; vắng mặt bà C, anh T, anh D, chị P, anh H)

* Người giám định: Ông Lê Minh S - Giám đốc Trung tâm pháp y tỉnh H; ông Nguyễn Văn A - Giám định viên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/4/2015, chị Nguyễn Thị H thuê anh Trần Văn D, chị Trần Thị P, anh Trần Văn H đến xây dựng. Khi nhóm thợ xây, dựng giàn giáo để xây trên phần đất tranh chấp giữa hai gia đình (chị H và anh K) thì bị anh K ngăn cản nên nhóm thợ dừng lại không xây nữa. Lúc này chị H tự mình lên giàn giáo cầm bay và gạch trực tiếp xây tường. Anh K tay cầm một thanh gậy gỗ trèo thang lên bức tường bao đẩy rơi các viên gạch mà chị H vừa xây. Chị Phạm Thị S (là vợ anh K) nhìn thấy sự việc đã đến nhà Đặng Văn C và gọi điện cho anh Đặng Minh T (đều là em ruột anh K) báo đến nhà anh K để ngăn cản không cho chị H xây tường. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Đặng Văn C đến trèo thang lên tường bao tay cầm chiếc xà beng, đẩy rơi các viên gạch mà chị H vừa xây dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại. Do chị H không dừng xây tường nên Đặng Văn C vút xà beng xuống đất trèo lên giàn giáo dùng chân trái đặt lên phần tường giáp ranh giữa hai nhà với mục đích ngăn không cho chị H tiếp tục xây thì bị chị H cầm chiếc bay xây chém 01 nhát vào cổ chân. Đặng Văn C co chân lên rồi lại tiếp tục đặt chân xuống thì chị H dùng bay xây chém liên tiếp 03 nhát vào cẳng chân làm rách da chảy máu. Vì bức tức quá nên Đặng Văn C giăng chiếc bay xây trong tay chị H ném xuống đất, đẩy ản chị H vào tường rồi dùng tay tát liên tiếp vào hai bên mặt chị H làm chị H ngã ra giàn giáo. Sau đó Đặng Văn C trèo thang đi xuống thì chị H đứng dậy tiếp tục xây tường, vừa xây chị H vừa chửi tên bố mẹ Đặng Văn C. Lúc này anh Đặng Minh T nghe thấy chị H chửi tên, lăng mạ bố mẹ mình nên đã nhặt một đoạn gậy gỗ ở xưởng của anh K, trèo thang lên tường bao rồi dùng gậy vụt vào tay, lưng và người chị H thì được mọi người can ngăn, sự việc kết thúc không đánh cãi chửi nhau nữa. Hậu quả cả bị cáo C và chị H đều bị thương phải đi điều trị tại bệnh viện.

Trong quá trình điều tra, anh Trần Văn D giao nộp một chiếc bay xây, chị H giao nộp một thanh gỗ, anh K giao nộp một mảnh vỏ gỗ cây cho Cơ quan điều tra Công an huyện B.

Ngày 21/4/2015, chị H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đã gây thương tích cho chị vào ngày 20/4/2015. Ngày 02/12/2015, Công an huyện quyết định trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh H giám định mức độ tổn hại sức khỏe của chị Nguyễn Thị H và Đặng Văn C. Tại bản kết luận giám định số 166/TgT ngày 11/12/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh H kết luận thương tích của bị cáo C như sau: Vết thương mặt trước cẳng chân trái làm tổn thương màng xương chày trái đã liền sẹo, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Đặng Văn C hiện tại là 09% (*Chín phần trăm*), vết thương do vật có cạnh sắc gây nên. Đối với chị H do không đồng ý giám định tại Trung tâm pháp y tỉnh H nên ngày 29/12/2015, Công an huyện quyết định trưng cầu Viện giám định quốc gia giám định mức độ tổn hại sức khỏe của chị Nguyễn Thị H nhưng chị H cũng không đến nên không thực hiện được việc giám định. Đến ngày 27/6/2017, chị H đề nghị được đi giám định tại cơ quan giám định Bộ công an hoặc Bộ quốc phòng. Ngày 31/7/2017, Công an huyện quyết định trưng cầu Viện pháp y quân đội giám định mức độ tổn hại sức khỏe của chị Nguyễn Thị H. Tại bản kết luận giám định số 404/GĐ-PY ngày 10/8/2017 của Viện pháp y Quân đội kết luận thương tích của chị H như sau: Tình trạng rách màng nhĩ hai bên do chấn thương đã được điều trị, hiện tại nghe kém tiếp nhận tai trái mức độ nặng, nghe kém tiếp nhận tai phải mức độ trung bình; nội soi hai tai bình thường. Không phát hiện dấu vết thương tích ngón út bàn tay phải. Không thấy dấu vết của chấn thương, vết thương phần mềm. Đối với tổn thương gây hậu quả nghe kém tính tỷ lệ 33%. Ngày 18/8/2017, chị H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đã gây thương tích cho chị vào ngày 20/4/2015.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2017/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh H đã áp dụng khoản 1 Điều 105; các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 31, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng khoản 1 Điều 135; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng các điểm a, đ khoản 2 Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khoá 14 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh".

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định pháp luật.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, bị hại chị Nguyễn Thị H làm đơn kháng cáo bản án số 58/2017/HSST ngày 06/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện B và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh H làm rõ hành vi của K, Đặng Văn C, Đặng Minh T đã gây thương tích tổn hại 33% sức khỏe cho chị; làm rõ các cơ quan tiến hành tố tụng đã vi phạm luật tố tụng, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và gỡ tội cho bị cáo, đề xử lý đúng người, đúng tội, đền bù thỏa đáng về vật chất và tinh thần cho chị theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm. Người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo của mình. Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị H đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm để tiến hành điều tra lại. Với lý do cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng vì có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Đặng Văn C về tội cố ý gây thương tích theo Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa ông Đặng Trần Anh Dũng xét xử không khách quan vì thuộc trường hợp phải từ chối tiến hành tố tụng theo khoản 3 Điều 49 BLTTHS 2015. Ngoài ra nội dung bản án sơ thẩm còn nhận định "...Do thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đã hết nên cơ quan Công an huyện B không ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đặng Minh T là phù hợp...", nhưng căn cứ Điều 62, 63 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hạn xử lý hành chính vẫn còn, vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thấy rằng nội dung kháng cáo của người bị hại và đề nghị của Luật sư là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Đặng Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h ngày 20/4/2015, do có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai giữa gia đình anh K (anh trai của C) với chị H nên đã xảy ra việc đánh cãi chửi nhau. Trong lúc mâu thuẫn Đặng Văn C đứng trên giàn giáo ngăn không cho chị H tiếp tục xây thì bị chị H dùng bay xây

chém vào chân nhiều nhát dẫn đến chảy máu nên Đặng Văn C rất bức tức liền đẩy ấn chị H vào tường và dùng tay tát liên tiếp vào hai bên mặt chị H làm chị H ngã ra giàn giáo. Hậu quả chị H bị thương tích thủng màng nhĩ tổn hại 33% sức khỏe, còn Đặng Văn C cũng bị thương tích, tổn hại 9% sức khỏe. Bản án sơ thẩm đã quyết định xử phạt bị cáo Đặng Văn C về tội "Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" là đúng người, đúng tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Xử phạt Đặng Văn C 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ là phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Xuất phát từ việc chị H không chấp hành quyết định của bản án dân sự về xác định mốc giới đất, tự ý xây dựng trên phần đất đã được quyết định thuộc về phía nhà anh K dẫn đến mâu thuẫn đánh cãi nhau tại khuôn viên nhà đất giữa hai gia đình. Việc xảy ra đánh nhau là do tự phát, phía anh K, Đặng Minh T và Đặng Văn C không tiếp nhận ý chí; không bàn bạc, thống nhất với nhau từ trước. Tại lời khai của các nhân chứng đều xác định không nhìn thấy anh K đánh chị H mà chỉ cãi nhau và dùng gậy đẩy rơi các viên gạch do chị H xây trên đất nhà anh K. Đối với anh Đặng Minh T sau khi nghe thấy chị H tiếp tục chửi tên bố, mẹ mình nên bức tức trèo lên giàn giáo cầm gậy vụt vào lưng và tay chị H. Nhưng tại bệnh án điều trị cho chị H đều xác định chấn thương đầu cổ - rách màng nhĩ hai bên chứ không xác định thương tích ở tay và lưng. Tại bản giám định thương tích kết luận chị H bị rách màng nhĩ hai bên tổn thương gây hậu quả nghe kém tính tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 33%; không phát hiện dấu vết thương tích ngón út bàn tay phải; không thấy dấu vết của chấn thương phần mềm, do đó không có căn cứ để tính tỷ lệ tổn thương cơ thể. Từ những căn cứ trên thấy rằng cơ quan điều tra không xử lý về hình sự đối với Đặng Minh T và K là phù hợp, đúng pháp luật. Tuy nhiên đến thời điểm không có căn cứ khởi tố hình sự đối với Đặng Minh T thì cũng đã quá thời hạn xử lý hành chính nên Cơ quan điều tra không xử lý hành chính đối với Đặng Minh T là đúng theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3] Kháng cáo của chị H còn cho rằng cơ quan điều tra công an huyện B tiêu hủy tang vật vỏ gỗ là vi phạm tố tụng. Xét thấy: Căn cứ vào lời khai của các đương sự và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xác định vỏ gỗ mà cơ quan điều tra tiêu hủy không phải là tang vật nên không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan của vụ án.

[4] Về nội dung chị H không nhất trí kết quả giám định đối với bị cáo C vì chị cho rằng chị chỉ dùng bay xây chém vài nhát vào chân Đặng Văn C thì không thể tổn hại 9% sức khỏe nên chị đề nghị cấp phúc thẩm xem xét, giám định lại. Tại phiên tòa giám định viên khẳng định quy trình và kết quả giám định

là khách quan đúng quy định với thương tích của Đặng Văn C tại thời điểm giám định. Phía chị H không đưa căn cứ về yêu cầu của mình mà chỉ đưa ra ý kiến suy diễn nên không được chấp nhận.

[5] Ngoài ra chị H còn kháng cáo về người tiến hành tố tụng của Hội đồng xét xử sơ thẩm là Thẩm phán chủ tọa phiên tòa ông Đặng Trần Anh Dũng và Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa ông Nguyễn Văn Quyền không khách quan. Vì trước đây đã giải quyết, xét xử vụ án tranh chấp dân sự giữa chị H và anh K. Thấy rằng: Thẩm phán và Kiểm sát viên được phân công xét xử vụ án hình sự đối với bị cáo Đặng Văn C không thuộc trường hợp phải từ chối tiến hành tố tụng theo quy định tại Điều 49 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết 03/2004/NQ - HĐTP ngày 02 tháng 10 năm 2004. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm chị H nhất trí thành phần những người tiến hành tố tụng không có ý kiến xin thay đổi ai. Nên Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành giải quyết xét, xử vụ án là đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại cấp sơ thẩm chị H không đề nghị giải quyết trong cùng vụ án nên cấp sơ thẩm đã quyết định tách phần bồi thường giải quyết bằng vụ án dân sự khi có yêu cầu là phù hợp nên cấp phúc thẩm không xem xét về yêu cầu bồi thường dân sự của chị Nguyễn Thị H.

Từ nhận định trên xét thấy kháng cáo của chị H không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Chị H không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 58/2017/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh H.

Áp dụng khoản 1 Điều 105; các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 31, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 1 Điều 135; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, đ khoản 2 Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khoá 14 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ về tội *"Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh"*. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện B nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Đặng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị H không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương